

Bản án số: 331/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 06-8-2024

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

## NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thơm.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lê Văn Rở.

Bà Nguyễn Thị Thùy Trang.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Cao Thị Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Minh Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 201/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2024 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 128/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 109/2024/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2024 và Thông báo dời ngày mở phiên tòa số 07/2024/TB-DPT ngày 30 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Chị Trương Thị Y, sinh năm 1987 (Có mặt);

Địa chỉ: Số B, Tổ A, Ấp B, xã L, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1989 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn ly hôn, nguyên đơn chị Trương Thị Y trình bày:*

- Về hôn nhân: Chị Y và anh Nguyễn Văn H tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 03 ngày 08/01/2010. Thời gian đầu anh chị chung sống hạnh phúc. Tuy nhiên, từ năm 2022 đến nay, anh chị thường xuyên mâu thuẫn do anh H có tính gia trưởng, đánh đập chị Y và các con, bắt

buộc chị Y phải thực hiện theo ý anh H. Mặt khác, anh H còn có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác. Chị Y và anh H đã không còn tình cảm, đã sống ly thân từ tháng 5 năm 2023 cho đến nay. Do đó, chị Y yêu cầu được ly hôn với anh H.

- Về con chung: Chị Y và anh H có 02 con chung là cháu Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 25/4/2010 và cháu Nguyễn Hải Q, sinh ngày 24/8/2017. Hiện tại các cháu đang sống chung với chị Y tại Thành phố Hồ Chí Minh. Khi ly hôn, chị Y yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Đ và cháu Q, không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Ngoài ra, chị Y không còn yêu cầu gì khác.

*Theo bản tự khai, bị đơn anh Nguyễn Văn H trình bày:*

Trong thời gian chung sống, chị Y có nhiều lần tạo ra nợ và do nghe lời xúi giục của người khác nên yêu cầu ly hôn với anh H. Anh H không đồng ý theo yêu cầu ly hôn của chị Y.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn chị Y giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn anh H vắng mặt không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng các thủ tục tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án cho đến khi đưa vụ án ra xét xử. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung vụ án, đề nghị: Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Y. Về con chung: Giao cháu Đ và cháu Q cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả trưng tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn chị Trương Thị Y yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn H và yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung nên đây là “Tranh chấp ly hôn và nuôi con” được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh H có nơi cư trú tại ấp B, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Y và anh H chung sống trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn số 03 ngày 08/01/2010 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Quá trình chung sống, chị Y trình bày giữa chị và anh H xảy ra mâu thuẫn kéo dài không tự hàn gắn được nên chị Y yêu cầu được ly hôn. Trong quá trình giải quyết vụ, Tòa án triệu tập anh H để trình bày ý kiến và tham gia phiên hòa giải nhằm hàn gắn tình cảm giữa hai bên nhưng anh H đều vắng mặt. Đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử, anh H có bản tự khai thể hiện ý kiến không đồng ý ly hôn. Tại phiên tòa, anh H vắng mặt không lý do cho thấy anh H không có thiện chí, mong muốn hàn gắn tình cảm với chị Y.

Hội đồng xét xử nhận thấy, giữa anh H và chị Y không có sự quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình, nên cần xác định tình trạng mâu thuẫn giữa chị Y và anh H đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Y là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Y và anh H có 02 con chung là cháu Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 25/4/2010 và cháu Nguyễn Hải Q, sinh ngày 24/8/2017, hiện tại cả hai cháu đang sống chung chị Y. Khi ly hôn, chị Y yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đ và cháu Q, anh H chưa thể hiện ý kiến về con chung. Hội đồng xét xử thấy rằng, cháu Đ và cháu Q đều có nguyện vọng được sống chung với chị Y, để tạo điều kiện thuận lợi, đảm bảo cho sự phát triển bình thường của các cháu nên cần thiết giao cả hai cháu cho chị Y được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng; anh H được quyền thăm nom con theo quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Y không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Y, anh H không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Y là nguyên đơn nên phải chịu án phí không có giá ngạch đối với yêu cầu ly hôn theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Xét ý kiến và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các điều 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39,

Điều 147, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Xử:**

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trương Thị Y, chị Y được ly hôn với anh Nguyễn Văn H.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 25/4/2010 và cháu Nguyễn Hải Q, sinh ngày 24/8/2017 cho chị Trương Thị Y trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Nguyễn Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh H có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở.

3. Về án phí: Chị Trương Thị Y phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Y đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0007516 ngày 02/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, nên chị Y đã nộp xong án phí.

Anh Nguyễn Văn H không phải nộp án phí hôn nhân gia đình.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Y được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

5. Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- UBND xã Bình Ninh, huyện Chợ Gạo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thơm**